

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày 12/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Doãn Giới

Bà Vương Thị Liên

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2023/TLST-HS ngày 24/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lường Hữu N, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1977 tại Thanh Hóa. Nơi ĐKKHKT: thôn 7, xã Hoàng Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký tạm trú: Thôn 7, xã Hoàng Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp; Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Hữu Hỷ, sinh năm 1950 và bà Đỗ Thị Thinh(đã chết); vợ: Nguyễn Thị Dự, sinh năm 1981, có 04 con: Con đầu sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xử phạt 01 năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

2. Nguyễn Danh S, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1973 tại Thanh Hóa. Nơi ĐKKHKT: Thôn 1 L, xã Hoàng Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký tạm trú: Thôn 1 L, xã Hoàng Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp; Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Danh Việt(đã chết) và bà

Hoàng Thị Xuyên(đã chết); vợ: Nguyễn Thị Huệ(đã ly hôn),không có con; Tiền án: Năm 2022, bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử phạt 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Hiện nay, đang chấp hành án; tiền sự: Ngày 06/4/2022, bị Chủ tịch UBND xã Hoằng Thành ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, xử phạt 2.500.000 đồng, hiện nay chưa chấp hành; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

3. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Danh Sinh là: Bà Nguyễn Thị Quế - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

4. Người làm chứng: - Anh Nguyễn Minh Lộc, sinh năm 1966. Có mặt
NCT: thôn 1 Lê Lợi, xã Hoằng Đồng, huyện Hoằng Hóa, Thanh Hóa
- Anh Hoàng Văn Long, sinh năm 1984. Vắng mặt
NCT: thôn Lê Lợi, xã Hoằng Đồng, huyện Hoằng Hóa, Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 10/5/2023, Lường Hữu N đi đến khu vực chân cầu Nguyệt Viên thuộc địa phận thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tìm mua ma túy để bán kiếm lời. Tại đây, N gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ 02 gói ma túy với giá 600.000 đồng rồi cất giấu trong người. Khoảng 09 giờ ngày 11/5/2023, khi Lường Hữu N đang ở trang trại nuôi vịt của gia đình ở thôn Hàm Ninh, xã Hoằng Trạch, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa thì Nguyễn Danh S đến hỏi mua ma túy. Gặp nhau, S hỏi N có ma túy bán cho mình 500.000 đồng, N đồng ý. S đưa cho N số tiền 500.000 đồng, Nam đưa cho S 01 gói ma túy. Mua được ma túy, S mang về xã Hoằng Đồng với ý định tìm nơi sử dụng. Đến 10 giờ cùng ngày, khi Sinh đi về đến thôn 1 Lê Lợi, xã Hoằng Đồng, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hoằng Hóa phối hợp với Công an xã Hoằng Đồng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên người của s 01 (một) gói giấy màu trắng kích thước (4,5x4)cm, bên trong chứa các cục bột màu trắng.

Hồi 14 giờ ngày 11/5/2023, tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Lường Hữu N tại trang trại nuôi vịt ở thôn Hàm Ninh, xã Hoằng Trạch, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoằng Hóa thu giữ trong túi quần N đang mặc 01 (một) gói giấy màu trắng kích thước (4x4)cm, bên trong có

các cục bột màu trắng và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Redmi 5 Plus, màu trắng.

Ngày 11/5/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoằng Hóa ra Quyết định trưng cầu giám định số: 180/QĐ-TCGD trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất ma túy đối với các cục bột màu trắng trong gói giấy thu giữ trên người Nguyễn Danh S. Ngày 16/5/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có Kết luận giám định số 1825/KL-KTHS, kết luận: Các cục bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,147 gam, loại: Heroine.

Ngày 12/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hóa ra Quyết định trưng cầu giám định số: 181/QĐ-TCGD trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất ma túy đối với các cục bột màu trắng trong gói giấy thu giữ trên người Lương Hữu N. Ngày 17/5/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có Kết luận giám định số 1835/KL-KTHS, kết luận: Các cục bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,116 gam, loại: Heroine.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Danh S, Lương Hữu N đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nêu trên, phù hợp với tài liệu, chứng cứ và lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 50/CTr-VKSHH ngày 22/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Danh S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Lương Hữu N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo được hưởng tình tiết thành khẩn khai báo, bị cáo Sinh là người khuyết tật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s,p khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 ; Điều 38; Điều 65; Điều 56 Bộ luật hình sự ,đề nghị xét xử bị cáo Nguyễn Danh S về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” với mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù, tổng hợp hình phạt của bản án số 76/2022 ngày 22/12/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử phạt 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Trộm cắp tài sản” . Bị cáo S phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 32 tháng đến 38 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51,Điều 38; của Bộ luật hình sự, đề nghị xét xử bị cáo Lương Hữu N về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” với mức hình phạt từ 30 đến 36 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày 11/5/2023.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo S, N là đối tượng nghiện ma túy, các bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị

cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số lại sau giám định đã được niêm phong, đã dùng vào việc phạm tội.

01 (một) điện thoại nhãn hiệu Redmi 5 Plus, màu trắng không liên quan gì đến vụ án nên đề nghị trả lại cho Lường Hữu N.

Số tiền 500.000 đồng của bị cáo Lường Hữu N do phạm tội mà có, bị cáo đã tiêu sài số tiền trên nên đề nghị truy thu nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo Lường Hữu N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo luật định. Bị cáo Nguyễn Danh S thuộc diện người khuyết tật nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Danh S trình bày lời bào chữa: Về tội danh: Thống nhất với tội danh Viện kiểm sát luận tội, tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo thuộc diện người khuyết tật. Vì vậy đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s,p khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo Sinh không bổ sung gì thêm.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo trình bày: Bị cáo S, N chỉ vì chơi bời bị cáo dùng ma túy nên bị cáo phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoàng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của các bị cáo Nguyễn Danh S, Lường Hữu N là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Vì nghiện ngập, vì động cơ, mục đích vụ lợi nên các bị cáo đã thực hiện hành vi Tàng trữ, Mua bán ma túy để sử dụng và bán kiếm lời: Khoảng 09 giờ, ngày 11/5/2023, tại thôn Hàm Ninh, xã Hoàng Trạch, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, N bán cho S 0,147 gam ma túy loại Heroine với giá 500.000 đồng. Đến 10 giờ cùng ngày, S đi đến thôn 1 Lê Lợi, xã Hoàng Đồng, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

huyện Hoằng Hóa phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 0,147 gam Heroine. Đồng thời, khám xét khẩn cấp người của N thu giữ 0,116 gam Heroine, N khai tàng trữ để bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy loại Heroine là 0,263 gam.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với Sinh và “Mua bán trái phép chất ma túy”, khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với Nam như Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Danh S: Năm 2022, bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử phạt 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Hiện nay, đang chấp hành án, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Bị cáo Lương Hữu N có nhân thân: Năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Bị cáo S là người khuyết tật nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo S, N là đối tượng nghiện ma túy, các bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Chất ma túy là vật cấm tự do lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 1825/KL-KTHS và 1835, đã dùng vào việc phạm tội.

01. (một) điện thoại nhãn hiệu Redmi 5 Plus, màu trắng ốp lưng vỏ da màu đen có số imei1: 866399035181048, số imei2: 966399035181055, điện thoại lắp sim

số, điện thoại cũ đã qua sử dụng không liên quan gì đến vụ án nên trả lại cho Lường Hữu Nam.

Số tiền 500.000đồng của bị cáo Lường Hữu N do phạm tội mà có, bị cáo đã tiêu sài số tiền trên nên truy thu nộp ngân sách nhà nước.

Trong vụ án này còn có người đàn ông ở khu vực cầu Nguyệt Viên, thành phố Thanh Hóa đã bán ma túy cho Lường Hữu N. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoằng Hóa không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Lường Hữu N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật. Bị cáo Nguyễn Danh S thuộc diện người khuyết tật nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều luật áp dụng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Lường Hữu N.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249, điểm s,p khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 65; Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Danh S.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lường Hữu N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Nguyễn Danh Sinh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

- Bị cáo Lường Hữu N: 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/5/2023.

- Bị cáo Nguyễn Danh S: 24(hai mươi tư) tháng tù. Tổng hợp Bản án số 76/2022 ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử phạt 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 38(ba mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/5/2023.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 1825/KL-KTHS và 1835/KL-KTHS.

-01. (một) điện thoại nhãn hiệu Redmi 5 Plus, màu trắng ốp lưng vỏ da màu đen có số imei1: 866399035181048, số imei2: 966399035181055, điện thoại lắp sim số, điện thoại cũ đã qua sử dụng không liên quan gì đến vụ án nên trả lại cho bị cáo Lương Hữu N, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn 7, xã Hoàng Thành, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa .

Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 42 /BBGN ngày 30/ 08 /2023)

Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đồng của bị cáo Lương Hữu N do phạm tội mà có.

Về án phí: Buộc các bị cáo Lương Hữu N phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Danh S thuộc diện người khuyết tật nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND h.Hoàng Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.Hoàng Hóa;
- Công an h.Hoàng Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Phương